

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY PHƯỚC
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 02-12-2021
V/v ly hôn, tranh chấp
về nuôi con khi ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHƯỚC, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Văn Công Minh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Minh Thâm.

2. Ông Nguyễn Đức Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Linh là Thư ký Tòa án nhân dân huyện T Ph , tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T Ph , tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Hoài-Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T Ph , tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 44/2021/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 3 năm 2021, về ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 12 tháng 10 năm 2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 129/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 04 tháng 11 năm 2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1996; cư trú tại xóm M C , thôn M L , xã C H , huyện P C , tỉnh Bình Định; có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- Bị đơn: Anh Phan Minh V, sinh năm 1990; cư trú tại xóm 13, thôn D Th , xã Ph S , huyện T Ph , tỉnh Bình Định; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn chị có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; tại đơn khởi kiện ngày 02 tháng 10 năm 2020, lời khai, đơn đề nghị xét xử vắng

mặt, nguyên đơn chị Nguyễn Thị H trình bày: Chị và anh Phan Minh V đăng ký kết hôn vào ngày 09 tháng 11 năm 2015 tại Ủy ban nhân dân xã Phước Sơn, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định. Trước khi kết hôn, giữa chị và anh Phan Minh V tìm hiểu một thời gian rồi tự nguyện đăng ký kết hôn chứ không ai ép buộc, lừa dối. Sau khi kết hôn vợ chồng của chị sống chung với nhau hạnh phúc đến năm 2019 thì xảy ra mâu thuẫn trầm trọng, nguyên nhân mâu thuẫn xuất phát từ việc anh Phan Minh V không có trách nhiệm gì với gia đình và con nên chị và anh Vương thường xuyên xảy ra kinh cãi với nhau; anh Vương thường xuyên đánh đập chị. Chị và anh Phan Minh V không còn sống chung với nhau từ năm 2019 đến nay. Nay chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với anh Phan Minh V.

Trong thời gian chung sống vợ chồng của chị có một người con chung là cháu Phan Nguyễn Gia Hân, sinh ngày 30 tháng 12 năm 2015; hiện nay chị đang trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Nếu Tòa án cho chị ly hôn được ly hôn với anh Phan Minh V, chị yêu cầu Tòa án giao con chung cho chị trực tiếp nuôi dưỡng, chị không yêu cầu anh Phan Minh V thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung của vợ chồng. Hiện nay vợ chồng của chị không phải thực hiện nghĩa vụ chung về tài sản đối với ai khác. Ngoài ra chị không trình bày và yêu cầu gì thêm.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định đã tiến hành tổng đạt Thông báo về việc thụ lý vụ án; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Quyết định đưa vụ án ra xét xử; Quyết định hoãn phiên tòa họp lệ cho bị đơn anh Phan Minh V tham gia tố tụng theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự nhưng anh Phan Minh V cũng không có mặt tại phiên tòa lần thứ hai mà không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án. Đối với Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; nguyên đơn thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; bị đơn đã được Tòa án triệu tập họp lệ đến phiên tòa xét xử lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Hòa, cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn với anh Phan Minh V; giao con chung của chị Nguyễn Thị H và anh Phan Minh V là cháu Phan Nguyễn Gia Hân, sinh ngày 30 tháng 12 năm 2015 cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng; chị Nguyễn Thị H không yêu cầu anh Phan Minh V cấp dưỡng nuôi con nên đề nghị Hội đồng xét xử không xét. Chị Nguyễn Thị H không tranh chấp về việc chia tài sản chung, nghĩa vụ về tài sản chung của vợ chồng và yêu cầu người khác thực hiện nghĩa vụ về tài sản;

anh Phan Minh V cũng không có ý kiến, yêu cầu gì nên đề nghị Hội đồng xét xử không xét. Buộc nguyên đơn chị Nguyễn Thị Hphải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Tranh chấp giữa các đương sự trong vụ án là tranh chấp về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” được quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Tại thời điểm thụ lý vụ án và hiện nay bị đơn anh Phan Minh V cư trú tại thôn Dương Thiện, xã Phước Sơn, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định nên theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định.

[2] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Hcó đơn đề nghị xét xử vắng mặt; bị đơn anh Phan Minh V đã được Tòa án triệu tập họp lệ đến phiên tòa xét xử lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt mà không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Theo quy định tại khoản 1 Điều 227; điểm a, b khoản 2 Điều 227; Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt nguyên đơn chị Nguyễn Thị Hvà bị đơn anh Phan Minh V.

[3] Về nội dung vụ án:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Hvà anh Phan Minh V đăng ký kết hôn được Ủy ban nhân dân xã Phước Sơn, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định chứng nhận theo Giấy chứng nhận kết hôn số 217/2015, quyển số 02/2015 ngày 09 tháng 11 năm 2015. Việc kết hôn giữa chị Nguyễn Thị Hvà anh Phan Minh V tuân theo các điều kiện quy định tại Điều 8 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 nên hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Hvà anh Phan Minh V là hợp pháp. Chị Nguyễn Thị Hyêu cầu ly hôn với anh Phan Minh V vì cho rằng sau khi kết hôn chị Nguyễn Thị Hvà anh Phan Minh V sống hạnh phúc đến năm 2019 thì xảy ra mâu thuẫn trầm trọng, nguyên nhân mâu thuẫn xuất phát từ việc anh Phan Minh V không có trách nhiệm gì với gia đình và con nên chị Hòa và anh Vương thường xuyên xảy ra xích mích với nhau; anh Vương thường xuyên đánh đập chị Hòa. Tòa án thu thập các tài liệu, chứng cứ xác định nguyên nhân mâu thuẫn giữa chị Nguyễn Thị Hvà anh Phan Minh V để tiến hành hòa giải nhằm mục đích hàn gắn tình cảm vợ chồng chị Hòa và anh Vương nhưng anh Phan Minh V không đến Tòa án để tham gia hòa giải và tại phiên tòa hôm nay anh Phan Minh V tiếp tục vắng mặt. Do đó có căn cứ chứng minh hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Hvà anh Phan Minh V đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên theo quy định tại các điều 51, 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử xét cho chị Nguyễn Thị Hđược ly hôn với anh Phan Minh V.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị Hyêu cầu giao con chung là cháu Phan Nguyễn Gia Hân, sinh ngày 30 tháng 12 năm 2015 cho chị Nguyễn Thị Htrực tiếp nuôi dưỡng; chị Nguyễn Thị Hkhông yêu cầu anh và anh Phan Minh V cấp dưỡng nuôi con. Hội đồng xét xử xét thấy, chị Nguyễn Thị Hlà người đang trực tiếp nuôi dưỡng con chung; anh Phan Minh V không ý kiến gì đối với yêu cầu nuôi con của chị Nguyễn Thị Hòa. Hội đồng xét xử xét thấy để bảo đảm quyền lợi mọi mặt của cháu Phan Nguyễn Gia Hân nên giao cháu Phan Nguyễn Gia Hân cho chị Nguyễn Thị Htrực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng theo quy định tại Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Chị Nguyễn Thị Hkhông yêu cầu anh Phan Minh V cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xét. Anh Phan Minh V có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở, nhưng anh Phan Minh V không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của chị Nguyễn Thị Hòa. Khi cần thiết anh Phan Minh V và chị Nguyễn Thị Hđều có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng nuôi con theo quy định tại các điều 84, 116, 117 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Về tài sản chung và thực hiện nghĩa vụ về tài sản chung của vợ chồng: Chị Nguyễn Thị Hkhông tranh chấp về việc chia tài sản chung, nghĩa vụ về tài sản chung của vợ chồng và yêu cầu người khác thực hiện nghĩa vụ về tài sản. Anh Phan Minh V không có ý kiến, yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xét.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/PL-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, chị Nguyễn Thị Hphải chịu số tiền 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về yêu cầu ly hôn để sung vào công quỹ Nhà nước nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng mà chị Nguyễn Thị Hđã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án 0001019 ngày 10 tháng 3 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định.

[5] Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án phù hợp với nhận định trên của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điều 51, 56, 81, 82, 83, 84, 116, 117 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 227; điểm a, b khoản 2 Điều 227; Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; điểm a khoản 5 Điều 27 của

Nghị quyết số 326/2016/PL-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Hòa.

1. Về quan hệ hôn nhân:

Cho chị Nguyễn Thị Hly hôn với anh Phan Minh V.

Quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị H và anh Phan Minh V theo Giấy chứng nhận kết hôn số 217/2015, quyển số 02/2015 do Ủy ban nhân dân xã Phước Sơn, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định chứng nhận ngày 09 tháng 11 năm 2015 chấm dứt kể từ ngày bản án này có hiệu lực pháp luật.

2. Về con chung:

Giao con chung của chị Nguyễn Thị H và anh Phan Minh V là cháu Phan Nguyễn Gia Hân, sinh ngày 30 tháng 12 năm 2015 cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng; hiện nay chị Nguyễn Thị H đang trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phan Nguyễn Gia H. Chị Nguyễn Thị H không yêu cầu anh Phan Minh V cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xét.

Anh Phan Minh V có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở, nhưng anh Phan Minh V không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của chị Nguyễn Thị Hòa. Khi cần thiết chị Nguyễn Thị H và anh Phan Minh V đều có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng nuôi con theo quy định tại các điều 84, 116, 117 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

3. Về tài sản chung và thực hiện nghĩa vụ về tài sản chung của vợ chồng: Chị Nguyễn Thị H không tranh chấp về việc chia tài sản chung, nghĩa vụ về tài sản chung của vợ chồng và yêu cầu người khác thực hiện nghĩa vụ về tài sản. Anh Phan Minh V không có ý kiến, yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xét.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc chị Nguyễn Thị H phải chịu số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về yêu cầu ly hôn để sung vào công quỹ Nhà nước nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) mà chị Nguyễn Thị H đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án 0001019 ngày 10 tháng 3 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định.

5. Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt, niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phước,
tỉnh Bình Định;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định;
- Ủy ban nhân dân xã Phước Sơn, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Văn thư.

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Văn Công Minh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY PHƯỚC
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: /2021/HNGĐ-ST

Ngày: 02-02-2021

V/v ly hôn, tranh chấp

về nuôi con khi ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHƯỚC, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Văn Công Minh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Minh Thâm.

2. Bà Nguyễn Thị Thu Hiền.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Linh là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Hoài-Kiểm sát viên.

Ngày tháng năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 44/2021/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 3 năm 2021, về ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 12 tháng 10 năm 2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 129/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 04 tháng 11 năm 2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1996; cư trú tại xóm Mỹ Chí, thôn Mỹ Long, xã Cát Hưng, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định; có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- Bị đơn: Anh Phan Minh V, sinh năm 1990; cư trú tại xóm 13, thôn Dương Thiện, xã Phước Sơn, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn chị Nguyễn Thị H có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; tại đơn khởi kiện ngày 02 tháng 10 năm 2020, lời khai, đơn đề nghị xét xử vắng mặt, nguyên đơn chị Nguyễn Thị H trình bày: Chị và anh Phan

Minh V đăng ký kết hôn vào ngày 09 tháng 11 năm 2015 tại Ủy ban nhân dân xã Phước Sơn, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định. Trước khi kết hôn, giữa chị và anh Phan Minh V tìm hiểu một thời gian rồi tự nguyện đăng ký kết hôn chứ không ai ép buộc, lừa dối. Sau khi kết hôn vợ chồng của chị sống chung với nhau hạnh phúc đến năm 2019 thì xảy ra mâu thuẫn trầm trọng, nguyên nhân mâu thuẫn xuất phát từ việc anh Phan Minh V không có trách nhiệm gì với gia đình và con nên chị và anh Vương thường xuyên xảy ra kinh cãi với nhau; anh Vương thường xuyên đánh đập chị. Chị và anh Phan Minh V không còn sống chung với nhau từ năm 2019 đến nay. Nay chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với anh Phan Minh V.

Trong thời gian chung sống vợ chồng của chị có một người con chung là cháu Phan Nguyễn Gia Hân, sinh ngày 30 tháng 12 năm 2015; hiện nay chị đang trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Nếu Tòa án cho vợ chồng của chị ly hôn, chị yêu cầu Tòa án giao con chung cho chị trực tiếp nuôi dưỡng, chị không yêu cầu anh Phan Minh V thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung của vợ chồng. Hiện nay vợ chồng của chị không phải thực hiện nghĩa vụ chung về tài sản đối với ai khác. Ngoài ra chị không trình bày và yêu cầu gì thêm.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định đã tiến hành tổng đạt Thông báo về việc thụ lý vụ án; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Quyết định đưa vụ án ra xét xử; Quyết định hoãn phiên tòa họp lệ cho bị đơn anh Phan Minh V tham gia tố tụng theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự nhưng anh Phan Minh V cũng không có mặt tại phiên tòa lần thứ hai mà không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án. Đối với Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; nguyên đơn thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; bị đơn đã được Tòa án triệu tập họp lệ đến phiên tòa xét xử lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị Hòa, cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn với anh Phan Minh V; giao con chung của chị Nguyễn Thị H và anh Phan Minh V là cháu Phan Nguyễn Gia Hân, sinh ngày 30 tháng 12 năm 2015 cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng; chị Nguyễn Thị H không yêu cầu anh Phan Minh V cấp dưỡng nuôi con nên đề nghị Hội đồng xét xử không xét. Chị Nguyễn Thị H không tranh chấp về việc chia tài sản chung, nghĩa vụ về tài sản chung của vợ chồng và yêu cầu người khác thực hiện nghĩa vụ về tài sản; anh Phan Minh V cũng không có ý kiến, yêu cầu gì nên đề nghị Hội đồng xét xử không xét. Buộc nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Tranh chấp giữa các đương sự trong vụ án là tranh chấp về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” được quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Tại thời điểm thụ lý vụ án và hiện nay bị đơn anh Phan Minh V cư trú tại thôn Dương Thiện, xã Phước Sơn, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định nên theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định.

[2] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Hcó đơn đề nghị xét xử vắng mặt; bị đơn anh Phan Minh V đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa xét xử lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt mà không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Theo quy định tại khoản 1 Điều 227; điểm a, b khoản 2 Điều 227; Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt nguyên đơn chị Nguyễn Thị Hvà bị đơn anh Phan Minh V.

[3] Về nội dung vụ án:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Hvà anh Phan Minh V đăng ký kết hôn được Ủy ban nhân dân xã Phước Sơn, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định chứng nhận theo Giấy chứng nhận kết hôn số 217/2015, quyển số 02/2015 ngày 09 tháng 11 năm 2015. Việc kết hôn giữa chị Nguyễn Thị Hvà anh Phan Minh V tuân theo các điều kiện quy định tại Điều 8 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 nên hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Hvà anh Phan Minh V là hợp pháp. Chị Nguyễn Thị Hyêu cầu ly hôn với anh Phan Minh V vì cho rằng sau khi kết hôn chị Nguyễn Thị Hvà anh Phan Minh V sống hạnh phúc đến năm 2019 thì xảy ra mâu thuẫn trầm trọng, nguyên nhân mâu thuẫn xuất phát từ việc anh Phan Minh V không có trách nhiệm gì với gia đình và con nên chị Hòa và anh Vương thường xuyên xảy ra xích mích với nhau; anh Vương thường xuyên đánh đập chị Hòa. Tòa án thu thập các tài liệu, chứng cứ xác định nguyên nhân mâu thuẫn giữa chị Nguyễn Thị Hvà anh Phan Minh V để tiến hành hòa giải nhằm mục đích hàn gắn tình cảm vợ chồng chị Nguyễn Thị Hvà anh Phan Minh V nhưng anh Phan Minh V không đến Tòa án để tham gia hòa giải và tại phiên tòa hôm nay anh Phan Minh V tiếp tục vắng mặt. Do đó có căn cứ chứng minh hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Hvà anh Phan Minh V đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên theo quy định tại các điều 51, 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử xét cho chị Nguyễn Thị Hđược ly hôn với anh Phan Minh V.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị Hyêu cầu giao con chung là cháu Phan Nguyễn Gia Hân, sinh ngày 30 tháng 12 năm 2015 cho chị Nguyễn Thị Htrực tiếp nuôi dưỡng; chị Nguyễn Thị Hkhông yêu cầu anh và anh Phan Minh V cấp dưỡng nuôi con. Hội đồng xét xử xét thấy, chị Nguyễn Thị Hlà người đang trực tiếp nuôi con chung; anh Phan Minh V không ý kiến gì đối với yêu cầu của chị Nguyễn Thị Hòa. Để bảo đảm quyền lợi mọi mặt của cháu Phan Nguyễn Gia

Hân, giao cháu Phan Nguyễn Gia Hân cho chị Nguyễn Thị Htrực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng theo quy định tại Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Chị Nguyễn Thị Hkhông yêu cầu anh Phan Minh V cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xét. Anh Phan Minh V có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở, nhưng anh Phan Minh V không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của chị Nguyễn Thị Hòa. Khi cần thiết anh Phan Minh V và chị Nguyễn Thị Hđều có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng nuôi con theo quy định tại các điều 84, 116, 117 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Về tài sản chung và thực hiện nghĩa vụ về tài sản chung của vợ chồng: Chị Nguyễn Thị Hkhông tranh chấp về việc chia tài sản chung, nghĩa vụ về tài sản chung của vợ chồng và yêu cầu người khác thực hiện nghĩa vụ về tài sản. Anh Phan Minh V không có ý kiến, yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xét.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/PL-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc chị Nguyễn Thị Hphải chịu số tiền 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về yêu cầu ly hôn để sung vào công quỹ Nhà nước nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng mà chị Nguyễn Thị Hđã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án 0001019 ngày 10 tháng 3 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điều 51, 56, 81, 82, 83, 84, 116, 117 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm c khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/PL-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Hòa.

1. Về quan hệ hôn nhân:

Cho chị Nguyễn Thị Hly hôn với anh Phan Minh V.

Quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Hvà anh Phan Minh V theo Giấy chứng nhận kết hôn số 217/2015, quyển số 02/2015 do Ủy ban nhân dân xã Phước Sơn, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định chứng nhận ngày 09 tháng 11 năm 2015 chấm dứt kể từ ngày bản án này có hiệu lực pháp luật.

2. Về con chung:

Giao con chung của chị Nguyễn Thị H và anh Phan Minh V là cháu Phan Nguyễn Gia Hân, sinh ngày 30 tháng 12 năm 2015 cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng; hiện nay chị Nguyễn Thị H đang trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phan Nguyễn Gia Hân. Chị Nguyễn Thị H không yêu cầu anh Phan Minh V cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xét.

Anh Phan Minh V có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở, nhưng anh Phan Minh V không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của chị Nguyễn Thị H. Khi cần thiết chị Nguyễn Thị H và anh Phan Minh V đều có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng nuôi con theo quy định tại các điều 84, 116, 117 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

3. Về tài sản chung và thực hiện nghĩa vụ về tài sản chung của vợ chồng: Chị Nguyễn Thị H không tranh chấp về việc chia tài sản chung, nghĩa vụ về tài sản chung của vợ chồng và yêu cầu người khác thực hiện nghĩa vụ về tài sản. Anh Phan Minh V không có ý kiến, yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xét.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc chị Nguyễn Thị H phải chịu số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về yêu cầu ly hôn để sung vào công quỹ Nhà nước nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) mà chị Nguyễn Thị H đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án 0001019 ngày 10 tháng 3 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định.

5. Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt, niêm yết hợp lệ.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định;
- Ủy ban nhân dân xã Phước Sơn, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Văn Công Minh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định;
- Ủy ban nhân dân xã Mỹ Trinh, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Văn Công Minh

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định;
- Ủy ban nhân dân xã Mỹ Chánh Tây, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Văn Công Minh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định;
- Ủy ban nhân dân thị trấn Phù Mỹ, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Văn Công Minh

